TANND Q.LIÊN CHIỂU
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26 /2017/HNGĐ-ST
Ngày 15-8-2017
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Trần Hữu Vinh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Công Chi**
2. Ông **Nguyễn Văn Hiển**

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Phạm Thanh Hùng**- Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân quận Liên Chiểu - TP Đà Nẵng.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2017 về việc *" Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2017/QĐXX - ST ngày 14/7/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị Minh H - Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 76, phường H, quận L, Tp Đ.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Ph – Sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 76, phường H, quận L, Tp Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn bà Hà Thị Minh H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Ph tự nguyện kết hôn vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận L, thành phố Đ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông P ham mê cờ bạc, dẫn đến nợ nhiều người, không có trách nhiệm với gia đình. Bà H đã nhiều lần thay mặt ông Ph trả nợ nhưng ông Ph vẫn tiếp tục đánh bạc. Hiện nay, bà H không còn tình cảm với ông Ph, mâu thuẫn cũng đã kéo dài và không thể tiếp tục chung sống với ông Ph được nữa nên bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Trần Văn Ph.

- Về con chung: Bà H và ông Ph có 02 con chung tên là Trần Hà Hiếu Ngh - Sinh ngày: 01/01/2008 và Trần Trúc L – Sinh ngày: 10/3/2013. Khi ly hôn, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác nhận không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- **Về tố tụng**: Ông Trần Văn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng ông Ph vẫn vắng mặt, không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph.

- Về nội dung:

1. Quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Ph tự nguyện kết hôn vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận L, thành phố Đ. Do đó, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu của sự mâu thuẫn do ông Ph không có trách nhiệm gì với gia đình, ham mê cờ bạc dẫn đến nhiều người đến gia đình đòi nợ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống vợ chồng. Hai vợ chồng đã sống ly thân nhau hơn một năm, không còn trách nhiệm gì với nhau. Mặc khác, Tòa án nhiều lần thông báo hòa giải cho ông Ph để vợ chồng có cơ hội được đoàn tụ nhưng ông Ph không hợp tác, không có nguyện vọng được đoàn tụ. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận, mâu thuẫn của vợ chồng ông Ph đã kéo dài và đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhân yêu cầu ly hôn của bà H với ông Ph là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật HN & GĐ.

2**.** Quan hệ con chung: Bà H khai nhận giữa bà và ông Ph có 02 con chung Trần Hà Hiếu Ngh - Sinh ngày: 01/01/2008 và Trần Trúc L – Sinh ngày: 10/3/2013. Ly hôn, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con. HĐXX xét thấy, cha và mẹ đều có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Tuy nhiên, hiện nay hai con chung đang sống ổn định với bà H. Bà H là giáo viên, có thu nhập ổn định, điều kiện tốt để giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung và cũng đáp ứng được nguyện vọng của con chung nên chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung của bà H là phù hợp theo quy định của Điều 81 của Luật HN & GĐ.

3**.** Tài sản chung, nợ chung***:*** Bà H xác định không có nên HĐXX không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 56, 81,82,83 Luật HN & GĐ; Điều 147, Điều 227, Điều 273 BLTTDS. Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị Minh H về việc yêu cầu ly hôn đối với ông Trần Văn Ph.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hà Thị Minh H được ly hôn với ông Trần Văn Ph.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Trần Hà Hiếu N - Sinh ngày: 01/01/2008 và Trần Trúc L – Sinh ngày: 10/3/2013 cho bà Hà Thị Minh H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Văn Ph không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Hà Thị Minh H phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 006853 ngày 10/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu – TP Đà Nẵng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục T.H.A DS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp Bắc.
- Lưu.

Trần Hữu Vinh